

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng; lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng; lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng (có chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính không nêu trong Quyết định này được thực hiện theo Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày

29/4/2021 và Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch, Các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC^(N).

CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh

Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG; LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
1. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG							
01	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh.	14 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không có	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.	
02	Cho ý kiến về việc các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	14 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không có	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.	
03	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối	10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung	Không có	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm	Cắt giảm thời hạn giải quyết

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)	tra công tác nghiệm thu	tỉnh Cao Bằng	tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.		2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng	từ 20 ngày xuống còn 10 ngày làm việc
2. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG							
01	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.	
02	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 26 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 16 ngày đối với công trình còn lại.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.	- Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 30 ngày xuống còn 26 ngày làm việc đối với công trình cấp II, cấp III; - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 16 ngày làm việc đối với công trình còn lại.
03	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài,	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).			chính công ích.	đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép.	- Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng Ban hành mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	
04	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng.	
05	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).			Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép.	ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng.	
06	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	20 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng.	
07	Gia hạn giấy phép	05 ngày đối với	Trung tâm	Nộp hồ sơ, nhận kết	- Gia hạn	- Luật Xây dựng năm 2014 và	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	cấp phép xây dựng: 15.000 đồng/lần	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng.	
08	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án).	05 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Cấp lại giấy phép xây dựng: 15.000 đồng/lần.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng.	
09	Cấp giấy phép hoạt	15 ngày kể từ	Trung tâm	Nộp hồ sơ, nhận kết	2.000.000	- Luật Xây dựng năm 2014 và	Cắt giảm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	đồng/giấy phép	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng	thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày làm việc
10	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng điều chỉnh cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	2.000.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày làm việc
11	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao	- Lệ phí: 300.000 đồng /chứng chỉ; - Chi phí sát	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	hạch 450.000đ/ lượt sát hạch	ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	15 ngày làm việc
12	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Lệ phí: 150.000 đồng /chứng chỉ; - Chi phí sát hạch 450.000đ/ lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày làm việc

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	
13	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Lệ phí: 300.000 đồng /chứng chỉ; - Chi phí sát hạch 450.000đ/ lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày làm việc
14	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	08 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Lệ phí: 150.000 đồng /chứng chỉ;	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày xuống còn 08 ngày làm việc

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng;	
15	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	08 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không có	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày xuống còn 08 ngày làm việc
16	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Lệ phí: 300.000 đồng /chứng chỉ; - Chi phí sát hạch 450.000đ/ lượt sát hạch	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng; - Quyết định số 970/QĐ-BXD ngày 21/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy định về chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 15 ngày làm việc

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
17	Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân người nước ngoài	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	150.000 đồng/chứng chỉ	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 25 ngày xuống còn 20 ngày làm việc
18	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	08 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	500.000 đồng/ chứng chỉ.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày xuống còn 08 ngày làm việc
19	Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	18 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành	1.000.000 đồng/chứng chỉ.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.		- Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.	xuống còn 18 ngày làm việc
20	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)	08 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	500.000 đồng/ chứng chỉ.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày xuống còn 08 ngày làm việc
21	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	08 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4;	Không có.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày xuống còn 08 ngày làm việc

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				- Qua dịch vụ bưu chính công ích.		dụng;	
22	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	18 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	500.000 đồng/ chứng chỉ.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 172/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng.	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 18 ngày làm việc

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

1. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH

01	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của UBND cấp huyện)	10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không có	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng - Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định một số nội dung quản	Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 10 ngày làm việc
----	---	---	--	---	----------	--	--

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh Cao Bằng Sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016	
2. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG							
01	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.	
02	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định tại Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;	- Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 30 ngày xuống còn 26 ngày làm việc đối với công trình

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		III; - Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.				- Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.	cấp II, cấp II; - Cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống còn 16 ngày làm việc đối với công trình còn lại
03	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố; Ban quản lý khu kinh tế tỉnh - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng Ban hành mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	
04	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải	20 ngày đối với công trình và 15	Bộ phận Tiếp nhận và Trả	Nộp hồ sơ, nhận kết quả:	- Cấp phép xây dựng	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	kết quả TTHC các huyện, thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố; Ban quản lý khu kinh tế tỉnh. - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích. 	nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép	điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng Ban hành mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	
05	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố; Ban quản lý khu kinh tế tỉnh - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng Ban hành mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					đồng/giấy phép		
06	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	20 ngày đối với công trình và 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố; Ban quản lý khu kinh tế tỉnh - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/1 giấy phép; - Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng Ban hành mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	
07	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố; Ban quản lý khu kinh tế tỉnh - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Gia hạn cấp phép xây dựng: 15.000 đồng/lần.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng Ban hành	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.					mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	
08	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.	05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả TTHC các huyện, thành phố; Ban quản lý khu kinh tế tỉnh - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Cấp lại giấy phép xây dựng: 15.000 đồng/lần.	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh Cao Bằng Ban hành mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định về việc bãi bỏ TTHC
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
1. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG			
01	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và phòng chuyên môn cấp huyện)	Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng
2. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG			
01	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh (đối với dự án sử dụng ngân sách nhà nước)	Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng
02	Thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh hoặc Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh trường hợp thiết kế 1 bước (đối với dự án sử dụng vốn nhà nước ngoài ngân sách, dự án PPP và vốn khác).		
03	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh (thiết kế sau thiết kế cơ sở)		
04	Cấp GPXD đối với các công trình xây dựng cấp I, cấp II; công trình tôn giáo; công trình di tích lịch sử - văn hóa, công trình tượng đài, tranh hoành tráng được xếp hạng; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (trừ công trình thuộc thẩm quyền Ban quản lý khu kinh tế tỉnh cấp GPXD); công trình thuộc dự án (trừ Báo cáo kinh tế- kỹ thuật công trình từ cấp III trở xuống); di dời công trình; công trình nằm trên địa bàn của hai đơn		

	vi hành chính cấp huyện trở lên; công trình, nhà ở riêng lẻ xây dựng trên đường phố chính trong đô thị Thành phố Cao Bằng.		
05	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng		
06	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại tỉnh Cao Bằng thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C		
07	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài hoạt động xây dựng tại tỉnh Cao Bằng thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C		
08	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	Quyết định số 2165/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý Sở Xây dựng tỉnh Cao Bằng	
09	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III		
10	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III		
11	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (về lĩnh vực và hạng)		
12	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III		
13	Cấp nâng hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III		
14	Điều chỉnh, bổ sung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III		
15	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (đối với trường hợp bị thu hồi quy định tại điểm b,c,d Khoản 2 Điều 44a Nghị định số 100/2018/NĐ-CP)		

16	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III do lỗi của cơ quan cấp		
17	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng, hết hạn)		
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN			
1. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH			
01	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình từ cấp III trở xuống do các phòng chuyên môn cấp huyện chủ trì thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công	Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng
2. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG			
01	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh sử dụng vốn đầu tư công (trừ dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước) do cấp huyện, cấp xã quản lý	Quyết định số 1320/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng
02	Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/ Báo cáo kinh tế- kỹ thuật điều chỉnh có công trình từ cấp III trở xuống sử dụng vốn ngân sách nhà nước do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư		
03	Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh có công trình từ cấp III trở xuống sử dụng vốn ngân sách nhà nước do UBND cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư		
04	Cấp GPXD đối với các công, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã; trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa, điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng chi tiết thuộc		

	địa bàn quản lý (trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của trung ương, cấp tỉnh).		
05	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại GPXD đối với các công, nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã; trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa, điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng chi tiết thuộc địa bàn quản lý (trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của trung ương, cấp tỉnh).		

Tổng số danh mục TTHC công bố:	58 TTHC
Trong đó:	
- Công bố mới:	34 TTHC
- Công bố bãi bỏ:	24 TTHC
Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4:	30 TTHC
Cắt giảm thời hạn giải quyết:	18 TTHC